
TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA
MÔN: LUẬT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

A. CÁC NỘI DUNG TRỌNG TÂM

Chương 1: Khái quát chung về Luật thương mại quốc tế.

- Chủ thể của Luật thương mại quốc tế;
- Các loại nguồn của Luật thương mại quốc tế;
- Những nguyên tắc cơ bản.

Chương 2: Các thiết chế thương mại quốc tế

- Thiết chế khu vực;
- Thiết chế toàn cầu.

Chương 3: Quy chế thương mại hàng hóa trong TMQT

- Rào cản thuế quan;
- Rào cản phi thuế quan;
- Quy chế đặc thù.

Chương 4: Các biện pháp phòng vệ thương mại

- Chống bán phá giá;
- Chống trợ cấp;
- Tự vệ.

Chương 5: Quy chế thương mại dịch vụ

- Cơ sở pháp lý của thương mại dịch vụ trong TMQT: GATS và các cam kết;
- Các phương thức cung cấp dịch vụ.

Chương 6: Quy chế thương mại liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ

- Hiệp định TRIPs: vị trí và vai trò;

- Chuẩn bảo hộ tối thiểu trong TRIPs.
- Thực thi bảo hộ theo TRIPs.

Chương 7: Giải quyết tranh chấp trong TMQT giữa các quốc gia

- Khái quát về giải quyết tranh chấp trong TMQT giữa các quốc gia.
- Cơ chế của WTO.

Chương 8: Hợp đồng thương mại quốc tế

- Ký kết, hiệu lực của hợp đồng TMQT
- Nguồn luật điều chỉnh hợp đồng TMQT

Chương 9: Giải quyết tranh chấp trong TMQT giữa các thương nhân

- Giải quyết tranh chấp giữa các thương nhân bằng phương thức tòa án
- Giải quyết tranh chấp giữa các thương nhân bằng phương thức trọng tài

B. CÁCH THỨC ÔN TẬP

Chương 1: Khái quát chung về Luật thương mại quốc tế.

- Chủ thể của Luật thương mại quốc tế
 - Nhóm thương nhân: Khái niệm, điều kiện, vị trí
 - Đọc TLHT chương 1
 - Đọc bài giảng phần II
- Các loại nguồn của Luật thương mại quốc tế.
 - Điều ước quốc tế: vai trò, mức độ ràng buộc với các chủ thể
 - Đọc TLHT chương 1
 - Nghiên cứu bài giảng phần III
- Những nguyên tắc cơ bản.
 - Nguyên tắc không phân biệt đối xử: Quy chế MFN, NT và những ngoại lệ
 - Nguyên tắc mở cửa thị trường: Nội dung về thuế, biện pháp phi thuế
 - Nguyên tắc minh bạch: Nội dung

- Nguyên tắc cạnh tranh lành mạnh: mối liên hệ với nguyên tắc mở cửa thị trường
- Nguyên tắc đối xử khác biệt: Mối liên hệ với nguyên tắc không phân biệt đối xử
- Nghiên cứu tài liệu học tập chương 2
- Đọc bài giảng phần IV

Chương 2: Các thiết chế thương mại quốc tế

- Thiết chế khu vực.
 - Định nghĩa khu vực mậu dịch tự do và liên minh hải quan, so sánh 2 loại thiết chế này
 - Nghiên cứu TLHT chương 3
 - Đọc bài giảng phần I
- Thiết chế toàn cầu
 - Lịch sử hình thành WTO, cơ cấu tổ chức cùng hệ thống luật của WTO
 - Nghiên cứu TLHT chương 3
 - Đọc bài giảng phần II, III

Chương 3: Quy chế thương mại hàng hóa trong TMQT

- Rào cản thuế quan.
 - Nội dung, các khái niệm cơ bản
 - Nghiên cứu TLHT chương 4
 - Đọc bài giảng phần II
- Rào cản phi thuế quan.
 - Khái niệm, nội dung
 - Phân biệt các biện pháp TBT và SPS
 - Nghiên cứu TLHT chương 4
 - Đọc bài giảng phần III, IV
- Quy chế đặc thù.
 - Điều chỉnh với hàng nông sản, dệt may

- Nghiên cứu TLHT chương 4
- Đọc bài giảng phần V

Chương 4: Các biện pháp phòng vệ thương mại

- Chống bán phá giá
 - Định nghĩa, các điều kiện áp dụng và trình tự thủ tục của một vụ kiện chống bán phá giá
 - Đọc bài giảng phần I
- Chống trợ cấp
 - Định nghĩa, các điều kiện áp dụng và trình tự thủ tục của một vụ kiện chống trợ cấp
 - Đọc bài giảng phần II
- Tự vệ
 - Định nghĩa, các điều kiện áp dụng và trình tự thủ tục của một vụ kiện tự vệ
 - Đọc bài giảng phần III

Chương 5: Quy chế thương mại dịch vụ

- Cơ sở pháp lý của thương mại dịch vụ trong TMQT: GATS và các cam kết
 - Nghiên cứu TLHT chương 4
 - Đọc bài giảng phần I, II
- Các phương thức cung cấp dịch vụ.
 - So sánh, phân biệt các phương thức của thương mại dịch vụ
 - Nghiên cứu TLHT chương 4
 - Đọc bài giảng phần I, III

Chương 6: Quy chế thương mại liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ

- Hiệp định TRIPs: vị trí và vai trò.
 - Sự khác biệt của TRIPs và các điều ước trước đó
 - Nghiên cứu TLHT chương 4

- Đọc bài giảng phần I, II
- Chuẩn bảo hộ tối thiểu trong TRIPs.
 - Các chuẩn bảo hộ tối thiểu với quyền tác giả, sáng chế, nhãn hiệu hàng hóa...
 - . Nghiên cứu TLHT chương 4
 - Đọc bài giảng phần I, III
- Thực thi bảo hộ theo TRIPs.
 - Các biện pháp bảo đảm thực thi dân sự, hành chính và hình sự
 - Nghiên cứu TLHT chương 4
 - Đọc bài giảng phần IV

Chương 7: Giải quyết tranh chấp trong TMQT giữa các quốc gia

- Khái quát về giải quyết tranh chấp trong TMQT giữa các quốc gia.
 - So sánh các phương thức trước GATT 1994
 - Nghiên cứu TLHT chương 6
 - Đọc bài giảng phần I
- Cơ chế của WTO.
 - Hệ thống cơ quan có thẩm quyền chung và thẩm quyền chuyên môn trong WTO
 - Trình tự thủ tục giải quyết tranh chấp trong WTO
 - Nghiên cứu TLHT chương 6
 - Đọc bài giảng phần II, III

Chương 8: Hợp đồng thương mại quốc tế

- Ký kết, hiệu lực của hợp đồng TMQT
 - Ký kết trực tiếp và gián tiếp, điều kiện của chào hàng và chấp nhận chào hàng
 - Nghiên cứu TLHT chương 7
 - Đọc bài giảng phần I, II, III
- Nguồn luật điều chỉnh hợp đồng TMQT

- Tập quán thương mại quốc tế: INCOTERMS 2010
- Đọc Incoterms 2010 các điều kiện nhóm C, F
- Đọc công ước Viên 1980
- Đọc bài giảng phần I, II

Chương 9: Giải quyết tranh chấp trong TMQT giữa các thương nhân

- Giải quyết tranh chấp giữa các thương nhân bằng phương thức tòa án
 - Khái niệm, trình tự thủ tục, nguyên tắc xét xử
 - Nghiên cứu TLHT chương 11
 - Đọc bài giảng phần II
- Giải quyết tranh chấp giữa các thương nhân bằng phương thức trọng tài
 - KHái niệm, thủ tục, phân loại trọng tài...
 - Nghiên cứu TLHT chương 11
 - Đọc bài giảng phần IV

C. HƯỚNG DẪN LÀM BÀI KIỂM TRA

1. Hình thức kiểm tra và kết cấu đề

Đề kiểm tra bao gồm hai phần trắc nghiệm và tự luận

- Phần trắc nghiệm lựa chọn Đúng/Sai chiếm 60 % tổng điểm thi được phân phối như sau:
 - Chương 1,2: 2 câu
 - Chương 3,4: 2 câu
 - Chương 5,6: 2 câu
 - Chương 7, 8,9: các câu thay thế cho các chương trên.
- Phần tự luận 1 câu lý thuyết chiếm 40% tổng điểm thi:
 - Phần kiến thức cơ bản chiếm 2 điểm,
 - Phần mở rộng chiếm 2 điểm.

2. Hướng dẫn cách làm bài phần trắc nghiệm

- Phải lựa chọn rõ ràng với mỗi câu nhận định ĐÚNG hoặc SAI. Không được nhận định mơ hồ, nước đôi kiểu vừa đúng vừa sai.
- Giải thích rõ ràng, chính xác trên cơ sở kiến thức môn học, căn cứ pháp lý (nếu có).
- Liên hệ thực tế được khuyến khích
- Chọn câu dễ làm trước.

3. Hướng dẫn làm bài phần tự luận

- Trước hết phải tìm yêu cầu của bài, gạch dưới và đọc thật kỹ để làm đúng và vừa đủ theo yêu cầu của bài. Làm thừa so với yêu cầu sẽ không được tính điểm, mất thời gian vô ích.
- Không cần làm bài theo thứ tự. Câu dễ làm trước.
- Phân nhận xét viết ngắn gọn và trình bày theo hiểu biết của mình. Không chép từ sách vào, nếu chép sẽ không được tính điểm.
- Chép bài người khác là vi phạm quy chế thi. Phần nội dung giống nhau trong bài thi sẽ không được tính điểm.

D. ĐỀ THI MẪU VÀ ĐÁP ÁN

1. Đề thi mẫu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM

KHOA KINH TẾ VÀ LUẬT

ĐỀ THI MÔN LUẬT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

Thời gian làm bài thi: 90 phút

Nội dung đề thi

Câu I (4 điểm): Trình bày khái quát thủ tục giải quyết tranh chấp tại WTO.

Câu II (6 điểm): Các nhận định pháp lý sau đây Đúng hay Sai? Giải thích rõ tại sao?

- 1) Thương mại quốc tế được hiểu là hoạt động mua bán hàng hóa giữa các quốc gia với nhau.
- 2) Quốc gia khi tham gia các hoạt động thương mại quốc tế vẫn được hưởng quyền miễn trừ tư pháp.
- 3) Thương nhân Việt Nam chỉ được sử dụng 2 điều kiện FOB và CIF trong INCOTERMS 2010 của ICC.

STT	Đề cương đáp án cơ bản	Thang điểm
	<p>Cơ quan phúc thẩm có quyền chấp thuận, sửa đổi hoặc hủy bỏ những lập luận và pháp quyết của Ban hội thẩm.</p> <p>f) Thi hành phán quyết</p> <p>Khi có phán quyết cho rằng một quốc gia có biện pháp thương mại vi phạm các quy định của WTO thì quốc gia đó phải rút lại các biện pháp vi phạm và thay thế bằng biện pháp khác.</p> <p>SV trình bày nội dung phù hợp có liên quan</p>	
Câu II		
1)	Nhận định Sai	0,25
	Không chỉ là hàng hóa mà còn dịch vụ, khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền sở hữu trí tuệ và đầu tư giữa các quốc gia và giữa các thương nhân mang quốc tịch và cư trú trên lãnh thổ của các quốc gia khác nhau	0,75
2)	Nhận định Đúng	0,25
	Quyền miễn trừ tư pháp của quốc gia luôn tồn tại gắn với chủ quyền quốc gia và các nguyên tắc chung của tư pháp quốc tế	0,75
3)	Nhận định Sai	0,25
	Còn rất nhiều điều kiện có thể áp dụng tùy thỏa thuận, và có thể sử dụng cả các bản INCOTERM trước đó như INCOTERMS 2000....	0,75
4)	Nhận định Sai	0,25
	Có thể vẫn công nhận theo “có đi có lại”	0,75
5)	Nhận định Sai	0,25
	Nguyên tắc “hàng hóa có xuất xứ của nơi thực hiện công đoạn chế biến cơ bản cuối cùng”	0,75
6)	Nhận định Sai	0,25
	Có điều chỉnh	0,75